

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 212-KH/TU ngày 28/02/2025
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW
ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả
của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới**

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới (*viết tắt là Chỉ thị số 39-CT/TW*), Công văn số 1069/TTg-KTTH ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội (*viết tắt là Công văn số 1069/TTg-KTTH*), Kế hoạch số 212-KH/TU ngày 28/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới (*viết tắt là Kế hoạch số 212-KH/TU*), Công văn số 51-CV/ĐU ngày 06/3/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 212-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy Đắk Nông, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW, Công văn số 1069/TTg-KTTH, Kế hoạch số 212-KH/TU.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021-2030, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, nhiệm kỳ 2025-2030.

c) Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp chính quyền trong việc bố trí nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội (*viết tắt là NHCSXH*) trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ nhiệm vụ chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội của các Sở, ngành, chính quyền địa phương các cấp. Các cấp ủy, chính quyền cần xác định công tác tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-

2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, nhiệm kỳ 2025-2030.

b) Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Công văn số 1069/TTg-KTTH; Kế hoạch số 212-KH/TU.

c) Bảo đảm nguồn lực thực hiện tín dụng chính sách xã hội tương xứng với khả năng, điều kiện phát triển kinh tế tại địa phương.

d) Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách đặc thù của NHCSXH đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới; phát huy được vai trò và sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị trong công tác tín dụng chính sách xã hội, giúp đỡ, khuyến khích các đối tượng chính sách xã hội vươn lên thoát nghèo, từng bước làm giàu chính đáng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội

a) Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Công văn số 1069/TTg-KTTH; Kế hoạch số 212-KH/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là những cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội nắm được tinh thần, nội dung chỉ đạo của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh Đắk Nông nói riêng; thực hiện tốt quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống.

b) Các cơ quan truyền thông Trung ương và địa phương tiếp tục phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và NHCSXH trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác đến các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là những chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, hộ dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, những địa phương

có kết quả hoạt động tốt, các mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi, các gương điển hình trong việc vay vốn, tạo sinh kế, tạo việc làm vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Sở, Ban ngành có liên quan; chính quyền các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội

a) Xác định nhiệm vụ chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương; chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao; các Chương trình mục tiêu quốc gia; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, có trách nhiệm trực tiếp đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đề ra nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch cụ thể hằng năm phù hợp với thực tiễn của địa phương nhằm nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

b) Nâng cao trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả.

c) Có giải pháp nâng cao công tác quản lý, giám sát và sử dụng tối đa nguồn lực tín dụng chính sách xã hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao.

d) Chỉ đạo xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội, gắn với đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội tại địa phương.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội

a) Tiếp tục thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kêu gọi, vận động các nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới,... thông qua các nguồn đóng góp từ Quỹ vì người nghèo, nguồn an sinh xã hội, nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác vào NHCSXH, để huy động sự đóng góp của các tổ chức,

doanh nghiệp và cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương.

b) Các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng các nội dung công việc nhận ủy thác cho vay từ NHCSXH. Chú trọng công tác đào tạo tập huấn nâng cao tinh thần trách nhiệm và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ đoàn, hội cơ sở; làm tốt việc nhận diện, bình xét, xác nhận đối tượng vay vốn đảm bảo minh bạch, đúng đối tượng; thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình sử dụng vốn của người vay; tăng cường kiểm tra, giám sát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động tổ tiết kiệm và vay vốn; hướng dẫn, đôn đốc người vay sử dụng vốn đúng mục đích, trả nợ, trả lãi ngân hàng đầy đủ, đúng hạn; xây dựng lồng ghép mô hình, chương trình, dự án hỗ trợ đoàn viên, hội viên phát triển kinh tế với việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội; nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh điển hình, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng, gắn với cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, phong trào *"Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau"*.

c) Tăng cường phối hợp trong xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả.

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn tại địa phương để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho NHCSXH, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước là chủ đạo, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương là quan trọng; đồng thời, tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế

a) Nghiên cứu tập trung các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước vào NHCSXH để tạo nguồn vốn thực hiện tín dụng chính sách xã hội

- Các địa phương tiếp tục quan tâm, bố trí kịp thời ngân sách của địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm (*bao gồm vốn đầu tư công, vốn đầu tư phát triển khác, kinh phí thường xuyên*) ủy thác sang NHCSXH trên địa bàn để bổ sung nguồn vốn cho vay dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác theo quy định, phần đầu hằng năm chiếm khoảng 15-20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của NHCSXH trên địa bàn và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn, góp phần hỗ trợ thực hiện một số hoạt động của các Chương trình mục tiêu quốc gia: phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, ổn định sinh kế, hỗ trợ cải thiện nhà ở; phát triển các sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm; duy trì và phát triển các làng nghề truyền thống; phát triển du lịch nông thôn. Quan tâm hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của NHCSXH trên địa bàn.

- Rà soát, tham mưu đề xuất tập trung nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước, nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác vào NHCSXH nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương.

b) Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân; huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác, thông qua vận động ủng hộ Quỹ *"Vì người nghèo"* để huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của NHCSXH trong giai đoạn mới

a) Duy trì và thực hiện hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách đặc thù, sáng tạo của NHCSXH; phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị các cấp, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã; sự tham gia, giám sát của Trưởng thôn trong việc quản lý nguồn lực của nhà nước đầu tư cho người nghèo và đối tượng chính sách khác, ưu tiên nguồn vốn cho đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, vùng sâu, vùng xa. Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng chính sách.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát của NHCSXH. Gắn hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát với việc nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng chính sách; phân loại nợ, trích dự phòng rủi ro, xử lý nợ bị rủi ro bảo đảm an toàn nợ. Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác, ủy nhiệm đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp dưới, Tổ Tiết kiệm và vay vốn; kiểm tra, nắm bắt tình hình sử dụng vốn của người vay.

c) Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tín dụng chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy, gần dân, sát dân phục vụ người dân. Với phương châm hành động: *"Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ, nâng cao hiệu quả, phát triển bền vững"*.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương gắn kết tín dụng chính sách xã hội với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; các hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ; các chương trình khuyến nông, lâm, ngư nghiệp, tập huấn, đào tạo nghề; xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chương trình mỗi xã một sản phẩm,... nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn vay.

e) Đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng

thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

f) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của NHCSXH, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của NHCSXH.

6. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội

a) Các Sở, Ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội nhằm phát huy, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội để góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 của tỉnh; Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 và các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Xây dựng Đề án đầu tư tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 để tăng cường nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội.

c) Nghiên cứu mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp với mục tiêu các Chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, điều kiện phát triển, đặc điểm của từng địa phương, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội để thực hiện cho vay đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; cho vay đối với người lao động đi làm việc, học tập ở nước ngoài theo hợp đồng; cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ; cho vay đối với một số Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Điểm a, Khoản 6, Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội; cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp khẩn cấp khác,... được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay kịp thời đến các đối tượng chính sách thụ hưởng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện mức ưu đãi cao nhất dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số; tiếp đến là hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác.

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội phù hợp với từng giai đoạn; tăng cường hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn cho người nghèo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Chi nhánh NHCSXH tỉnh; UBND các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này

(có Phụ lục kèm theo) có trách nhiệm xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch và gửi kết quả về Chi nhánh NHCSXH tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Chi nhánh NHCSXH tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch và tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 212-KH/TU ngày 28/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi Chi nhánh NHCSXH tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý theo đúng quy định./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (b/c);
- Ngân hàng Chính sách xã hội TW (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- NHNN chi nhánh Khu vực 11;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Các cơ quan thông tấn báo chí TW trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, NN, KT.

5



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tôn Thị Ngọc Hạnh

PHỤ LỤC

**NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 212-KH/TU NGÀY 28/02/2025 CỦA BAN THƯỜNG VỤ
TỈNH ỦY THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 39-CT/TW NGÀY 30/10/2024 CỦA BAN BÍ THƯ VỀ NÂNG
CAO HIỆU QUẢ CỦA TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI**
(Kèm theo Kế hoạch số: 276/KH-UBND, ngày 28 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh)

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I	Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến tín dụng chính sách xã hội				
1	Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư, Công văn số 1069/TTg-KTTH ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch 212-KH/TU ngày 28/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố		Văn bản triển khai, Kế hoạch phổ biến, tuyên truyền	Thường xuyên
2	Thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác đến các tầng lớp Nhân dân	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông, các cơ quan báo chí Trung ương trên địa bàn	Chi nhánh NHCSXH tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Tin bài, phóng sự	Thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
II	Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, chính quyền các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội				
1	Xác định nhiệm vụ chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương; chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, có trách nhiệm trực tiếp đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đề ra nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch cụ thể hằng năm phù hợp với thực tiễn của địa phương nhằm nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới	Các Sở, Ban ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố		Văn bản chỉ đạo triển khai	Thường xuyên
2	Nâng cao công tác quản lý, giám sát và sử dụng tối đa nguồn lực tín dụng chính sách xã hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao	Các Sở, Ban ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố		Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện	Thường xuyên
3	Xây dựng, lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình	UBND các	Các Sở, Ban, ngành có liên	Văn bản chỉ đạo, phối	Thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	mục tiêu quốc giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội	huyện, thành phố	quan, các tổ chức chính trị - xã hội	hợp thực hiện	
III	Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội				
1	Tiếp tục thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kêu gọi, vận động các nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới,... thông qua vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” để huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp	Các Sở, Ban ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Văn bản, cam kết phối hợp	Thường xuyên
2	Thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng các nội dung công việc nhận ủy thác cho vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội	Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Chi nhánh NHCSXH tỉnh, phòng	Báo cáo đánh giá định kỳ, văn bản phối hợp	Thường xuyên, hằng năm

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
			giao dịch NHCSXH cấp huyện		
IV	Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn tại địa phương để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng chính sách xã hội, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước là chủ đạo, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương là quan trọng; đồng thời, tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế				
1	Tiếp tục cân đối, bố trí kịp thời ngân sách của địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm <i>(bao gồm vốn đầu tư công, vốn đầu tư phát triển khác, kinh phí thường xuyên)</i> ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn để bổ sung nguồn vốn cho vay, phần đầu hằng năm chiếm khoảng 15-20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn	Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, Chi nhánh NHCSXH tỉnh, phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện	Quyết định của UBND tỉnh, các huyện, thành phố	Thường xuyên, hằng năm
2	Rà soát, tham mưu đề xuất tập trung nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước, nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác vào Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền tài trợ của các tổ	Sở Tài chính; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện và thành phố	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, Chi nhánh NHCSXH tỉnh, phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện	Quyết định, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố	Thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	chức, cá nhân; huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác, thông qua vận động ủng hộ Quỹ “ <i>Vì người nghèo</i> ” để huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương				
V	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng chính sách xã hội trong giai đoạn mới				
1	Duy trì và thực hiện hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách đặc thù, sáng tạo của Ngân hàng chính sách xã hội; phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị các cấp, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã; sự tham gia, giám sát của Trưởng thôn trong việc quản lý nguồn lực của Nhà nước đầu tư cho người nghèo và đối tượng chính sách khác, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, vùng sâu, vùng xa. Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng chính sách.	Chi nhánh NHCSXH tỉnh	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố	Văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai thực hiện	Thường xuyên
2	Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ngân hàng chính sách xã hội. Gắn hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát với việc nâng cao khả năng cảnh báo	Chi nhánh NHCSXH tỉnh	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị	Văn bản chỉ đạo, tờ trình, báo cáo giám sát	Thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng chính sách. Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác, ủy nhiệm đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp dưới, Tổ Tiết kiệm và vay vốn; kiểm tra, nắm chắc tình hình sử dụng vốn của người vay		- xã hội, UBND các huyện, thành phố		
3	Gắn kết tín dụng chính sách xã hội với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; các hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ; các chương trình khuyến nông, lâm, ngư nghiệp, tập huấn, đào tạo nghề; xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chương trình mỗi xã một sản phẩm,... nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn vay	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội	Quyết định, văn bản chỉ đạo của UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
4	- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tín dụng chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy, gần dân phục vụ người dân. Với phương châm hành động: <i>"Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ, nâng cao hiệu quả, phát triển bền vững"</i> - Đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các loại dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành.	Chi nhánh NHCSXH tỉnh	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố	Văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai thực hiện	Thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội				
VI	Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội				
1	Thường xuyên rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội nhằm phát huy, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội để góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 của tỉnh; Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các Chương trình mục tiêu quốc gia	Chi nhánh NHCSXH tỉnh	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố	Văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai, báo cáo đề xuất của Ngân hàng Chính sách xã hội	Thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2	Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030	Chi nhánh NHCSXH tỉnh	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố	Tờ trình, báo cáo đề xuất	Thường xuyên
3	Rà soát, hoàn thiện các quy định về cơ chế, chính sách liên quan đến hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, chương trình nhà ở xã hội	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, Chi nhánh NHCSXH tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Tờ trình, báo cáo đề xuất	Thường xuyên
4	Rà soát, hoàn thiện chính sách về cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; NHCSXH tỉnh, UBND các huyện và thành phố	Tờ trình, báo cáo đề xuất	Thường xuyên
5	Hàng năm tổ chức điều tra, rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND	Tờ trình, báo cáo đề xuất; văn bản hướng	Thường xuyên, hằng năm

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	theo chuẩn nghèo từng giai đoạn của Chính phủ quy định; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, làm cơ sở thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo trên địa bàn tỉnh, trong đó có tín dụng chính sách xã hội		các huyện, thành phố	dẫn	
6	Rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án bố trí nguồn vốn địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội hằng năm và giai đoạn để cho vay ưu đãi đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Công an tỉnh	Chi nhánh NHCSXH tỉnh, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Tờ trình, báo cáo đề xuất, đề án phê duyệt kế hoạch vốn	Hoàn thành trong quý II/2025
7	Rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng ưu đãi đối với Học sinh sinh viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chi nhánh NHCSXH tỉnh, các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Tờ trình, báo cáo đề xuất	Thường xuyên, hằng năm
8	Xây dựng Đề án đầu tư tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030 để tăng cường nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi nhánh NHCSXH tỉnh, Sở Tài	Tờ trình, báo cáo đề xuất, đề án đầu tư tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác	Năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 (hoàn thành trong quý II/2025)

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
			chính, Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND các huyện, thành phố	sang Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2026 - 2030, để tăng cường nguồn lực cho tín dụng chính sách	
9	Mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh phù hợp với các Chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội phù hợp với từng giai đoạn; tăng cường hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn cho người nghèo	Các Sở, Ban ngành có liên quan	Chi nhánh NHCSXH tỉnh	Tờ trình, báo cáo đề xuất	Thường xuyên


